

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Lan Phương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Khương Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C, sinh ngày 09/7/1976.

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã B, huyện L, tỉnh V. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1936 và bà Trần Thị L, sinh năm 1937; vợ: Hà Thị Ng, sinh năm 1987; con: 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không

Tiền sử: Bản án số 34/2014/HSST ngày 10/6/2014 của TAND huyện L, xử phạt Nguyễn Đình C 06 tháng tù về tội “ Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/03/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30' ngày 12/12/2017, Nguyễn Đình C, sinh năm 1976 ở thôn Tr, xã B, huyện L đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1978 ở thôn Đ, xã Đ, huyện L và Đặng Văn N sinh năm 1982 ở thôn V, xã Đ, Thành phố V đến. N đứng ở cổng, còn Ph đi vào nhà gặp hỏi và được C đồng ý bán cho 200.000đ ma túy. Ph lấy hai tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho C, C cầm tiền cất vào túi quần đang mặc rồi lấy 01 gói ma túy đưa cho Ph, Ph cầm gói ma túy cất vào túi quần thì bị Công an tỉnh V bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái của Nguyễn Văn Ph đang mặc 01 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng, Ph khai là gói ma túy vừa mua của C để sử dụng, được niêm phong ký hiệu A1; Thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Đình C đang mặc số tiền 300.000đ, C khai, trong đó có 200.000đ gồm hai tờ tiền mệnh giá 100.000đ là tiền do C vừa bán ma túy cho Ph mà có.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh V ra Lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Đình C đã thu giữ: 05 mảnh giấy bạc của bao thuốc lá Vinataba; 05 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có tám dính chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A2.

Ngày 12/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định chất cục bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A1, A2 thu giữ có phải là ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) bao nhiêu? Tại kết luận giám định số 1521/KLGD ngày 15/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine, có khối lượng (trọng lượng) là 13,8984 gam (không kể bao bì), khối lượng Heroine trong 13,8984 gam mẫu là 6,7168 gam; Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,9697 gam, khối lượng Methamphetamine trong 3,9697 gam mẫu là 2,7566gam.

Ngày 12/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh V đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định chất bột cục màu trắng trong mẫu ký hiệu A1, A2 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) là bao nhiêu?

Ngày 15/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có Kết luận giám định số 1521/KLGD kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,0420 gam (không kể bao bì), loại Heroine.*

Chất bột màu trắng bám dính trong 05 túi nilon của mẫu ký hiệu A 2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không tiến hành xác định khối lượng (trọng lượng) của mẫu gửi giám định, do lượng mẫu ít chỉ tồn tại ở dạng chất bám dính .”.

Tại Cáo trạng số: 17/CT- VKS-MT ngày 26 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ. Trả lại bị cáo C số tiền 100.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy nhỏ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/12/2017, tại nhà ở bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Ph ở thôn Đ, xã Đ, huyện L 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ thì bị lực lượng Công an tỉnh V phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng vụ án.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều luật quy định: “1. Người nào... mua bán trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử

dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo C thấy rằng, bị cáo không có công việc ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Ph , mua ma túy của Nguyễn Đình C để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy nhỏ , sau khi bị bắt quả tang đã bỏ trốn , Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa rõ lai lịch như Ph đã khai và đối với người tên H đã bán ma túy cho Nguyễn Đình C nhưng C không biết tên tuổi , địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh điều tra. Khi nào Cơ quan điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Đặng Văn N , được Nguyễn Văn Ph rủ đến nhà Nguyễn Đình C nhưng không biết việc Ph đến để mua ma túy , do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1 = 0,00g; A2 là 05 túi ni lon màu trắng và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000đ thu giữ của Nguyễn Đình C , trong đó: 200.000đ do bán chất ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước ; 100.000đ do C lao động mà có, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 05 mảnh giấy nhỏ, loại giấy bạc của bao thuốc lá Vinataba một mặt màu trắng một mặt màu vàng, kích thước 4x4cm thu giữ của Nguyễn Đình C sử dụng để gói chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 điều sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Đình C 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/12/2017.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy nhỏ, loại giấy bạc của bao thuốc lá Vinataba một mặt màu trắng một mặt màu vàng, kích thước 4x4cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ. Trả lại bị cáo C số tiền 100.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

